

NGHỊ QUYẾT

Về việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Hàm Yên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HÀM YÊN
KHOÁ II, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ NHẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022 (sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 97/2025/QH15);

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số 96-NQ/TU ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về lãnh đạo sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Phương án số 123/PA-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Kết luận số 196-KL/ĐU ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Hàm Yên (họp ngày 15/6/2026); kết quả lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình tại các thôn thuộc diện sắp xếp trên địa bàn xã Hàm Yên.

Theo Tờ trình số 103/TTr-UBND ngày 21/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Hàm Yên về việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Hàm Yên; Báo cáo số 06-BC/HDND ngày 21 tháng 6 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã thẩm tra Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Hàm Yên theo Tờ trình số 103/TTr-UBND ngày 21/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Hàm Yên.

Nội dung sắp xếp, tổ chức lại các thôn cụ thể như sau:

1. Sắp xếp toàn bộ quy mô dân số, hộ gia đình của thôn 1 Làng Bát và thôn 2 Làng Bát thành thôn mới có tên gọi **thôn 1 Làng Bát**.
2. Sắp xếp quy mô dân số, hộ gia đình của thôn 3 Làng Bát và thôn 4 Làng Bát thành thôn mới có tên gọi **thôn Làng Bát**.
3. Sắp xếp toàn bộ quy mô dân số, hộ gia đình của thôn 1 Tân Yên, thôn 2 Tân Yên, thôn 3 Tân Yên thành thôn mới có tên gọi **thôn Tân Thành**.
4. Sắp xếp toàn bộ quy mô dân số, hộ gia đình của thôn 1 Thuốc Hạ, thôn 2 Thuốc Hạ thành thôn mới có tên gọi là **thôn Thuốc Hạ**.
5. Sắp xếp toàn bộ quy mô dân số, hộ gia đình của thôn 1 Thuốc Thượng, thôn 2 Thuốc Thượng thành thôn mới có tên gọi là **thôn Thuốc Thượng**.
6. Sắp xếp toàn bộ quy mô dân số, hộ gia đình của thôn 1 Việt Thành, thôn 2 Việt Thành thành thôn mới có tên gọi là **thôn 1 Việt Thành**.
7. Sắp xếp toàn bộ quy mô dân số, hộ gia đình của thôn 3 Việt Thành, thôn 4 Việt Thành, thôn Đồng Lệnh thành thôn mới có tên gọi là **thôn Việt Thành**.
8. Sắp xếp toàn bộ quy mô dân số, hộ gia đình của thôn 4 Mỏ Nghiều, thôn 1 Mỏ Nghiều, thôn 2 Mỏ Nghiều thành thôn mới có tên gọi là **thôn Mỏ Nghiều**.
9. Sắp xếp quy mô dân số, hộ gia đình của thôn Xuân Cuồng, thôn Xa Hạc, thôn Đồng Ca và phần quy mô dân số, hộ gia đình thuộc khu vực chuyển từ thôn Đồng Tân theo Đề án sắp xếp thành thôn mới có tên gọi là **thôn Đồng Ca**.
10. Sắp xếp toàn bộ quy mô dân số, hộ gia đình của thôn Đồng Moóng và số hộ gia đình còn lại của thôn Đồng Tân sau khi thực hiện việc sắp xếp quy định tại khoản 9 của Điều này thành thôn mới có tên gọi là **thôn Nhân Mục**.
11. Sắp xếp quy mô dân số, hộ gia đình của thôn Đồng Vịnh, thôn Khuôn Luông thành thôn mới có tên gọi là **thôn Đồng Vịnh**.
12. Sắp xếp quy mô dân số, hộ gia đình của thôn Kai Con, thôn Kế Đô, thôn Pù Bó thành thôn mới có tên gọi là **thôn Đồng Lũng**.
13. Sắp xếp toàn bộ quy mô dân số, hộ gia đình của thôn Phúc Long, thôn Cọ Sẻ thành thôn mới có tên gọi là **thôn Phúc Long**.
14. Sắp xếp toàn bộ quy mô dân số, hộ gia đình của thôn Ngòi Yên, thôn Hợp Hòa thành thôn mới có tên gọi là **thôn Dương Định**.
15. Sắp xếp toàn bộ quy mô dân số, hộ gia đình của thôn Tân Phú, thôn Cống Đồi thành thôn mới có tên gọi là **thôn Tân Phú**.
16. Sắp xếp toàn bộ quy mô dân số, hộ gia đình của thôn Tân Bắc, thôn Bắc Mục thành thôn mới có tên gọi là **thôn Bắc Mục**.
17. Sắp xếp toàn bộ quy mô dân số, hộ gia đình của thôn Tân Tiến, thôn Cầu Mới thành thôn mới có tên gọi là **thôn Tân Tiến**.
18. Sắp xếp toàn bộ quy mô dân số, hộ gia đình của thôn Tân Thịnh, thôn Tân An thành thôn mới có tên gọi là **thôn Tân Thịnh**.

19. Sắp xếp toàn bộ quy mô dân số, hộ gia đình của thôn Tân Kỳ, thôn Tân Trung, thôn Yên Thịnh thành thôn mới có tên gọi là **thôn Yên Thịnh**.

20. Sắp xếp toàn bộ quy mô dân số, hộ gia đình của thôn Tân Yên, thôn Tân Cương thành thôn mới có tên gọi là **thôn Tân Yên**.

21. Sắp xếp toàn bộ quy mô dân số, hộ gia đình của thôn Tân Bình, thôn Tân Quang thành thôn mới có tên gọi là **thôn Tân Bình**.

Sau khi sắp xếp, tổ chức lại xã Hàm Yên có 27 thôn, trong đó: 21 thôn hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều này và 06 thôn giữ nguyên hiện trạng gồm: thôn Đồng Nhật, thôn Đồng Quảng, thôn Ba Trảng, thôn Đồng Bàng, thôn Bắc Yên, thôn 3 Thuộc Hạ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân xã Hàm Yên tổ chức công bố Nghị quyết theo quy định. Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn sau khi Nghị quyết có hiệu lực. Kiện toàn tổ chức và các chức danh ở thôn theo quy định hiện hành.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Hàm Yên khóa II, kỳ họp chuyên đề lần thứ nhất thông qua ngày 22 tháng 6 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua.

Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các phòng chuyên môn và phối hợp với các cơ quan có liên quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác cần thiết, đảm bảo để các thôn hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01/7/2026.

Nơi nhận:

- Hội đồng nhân dân tỉnh; (báo cáo)
- Thường trực Đảng ủy xã; (báo cáo)
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã khóa II;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Các Phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT-HĐND.

CHỦ TỊCH



Ban Đức Hiếu